

HOẠT ĐỘNG CỦA NGÂN HÀNG NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM NĂM 2006



Trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam nói chung và thị trường tiền tệ nói riêng diễn biến khá thuận lợi, Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam đã gặt hái những kết quả rất khả quan trong năm 2006. Trong năm qua, Ngân hàng Ngoại thương tiếp tục thực hiện mục tiêu chiến lược là nâng cao chất lượng hoạt động, chuẩn bị tiền đề vững chắc cho việc Cổ phần hóa Ngân hàng Ngoại thương trong năm 2007. Ngân hàng đã thực hiện nhiều biện pháp quản trị thanh khoản, quản trị lãi suất, quản trị rủi ro và cải thiện chất lượng tín dụng nhằm đảm bảo mục tiêu an toàn và hiệu quả trong kinh doanh vốn và tăng trưởng tín dụng. Nhiều sản phẩm linh hoạt và hấp dẫn được đưa ra nhằm thu hút tiền gửi ngoại tệ từ các khách hàng là tổ chức kinh tế. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các khách hàng bán lẻ cũng được đặc biệt quan tâm với nhiều sản phẩm tín dụng, dịch vụ thanh toán, tiết kiệm linh hoạt đáp ứng nhu cầu đa dạng của từng nhóm khách hàng.

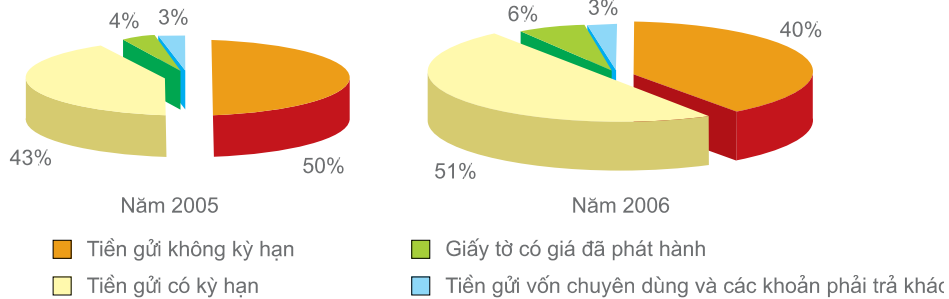
Kết thúc năm 2006, những kết quả xuất sắc trong tất cả các hoạt động nghiệp vụ đã mang lại mức tăng trưởng lợi nhuận của Ngân hàng Ngoại thương cao nhất từ trước đến nay. Tổng tài sản của Ngân hàng Ngoại thương năm 2006 đạt 166.952 tỷ quy VND, tăng 22,35% so với năm 2005. Đặc biệt, lợi nhuận sau thuế của Ngân hàng đạt con số kỷ lục 2.877 tỷ VND, tăng 122,7% so với năm trước. Cơ cấu thu nhập tiếp tục chuyển biến tích cực theo hướng giảm tỷ trọng thu từ hoạt động tín dụng (từ 57,3% năm 2005 xuống còn 45,8%), tăng tỷ trọng thu dịch vụ và thu khác (từ 42,7% lên 54,2% trong năm 2006).

1. HUY ĐỘNG VỐN VÀ QUẢN TRỊ VỐN

Nhờ những sáng kiến và nỗ lực trong huy động vốn, Ngân hàng Ngoại thương trong năm 2006 đã thu hút 155.750 tỷ đồng từ thị trường, tăng 24% so với năm 2005. Trong đó, vốn huy động từ các tổ chức kinh tế và dân cư là 119.779 tỷ đồng, chiếm 77% tổng vốn huy động, tăng 9,3% so với năm 2005. Vốn huy động từ thị trường liên ngân hàng chiếm 23%, tăng 124,4% so với năm 2005. Cơ cấu vốn VND/ ngoại tệ trong tổng vốn huy động trên 2 thị trường đã chuyển biến dần trong các năm qua và hiện ở mức 46%/54%. Tỷ lệ này đã được cân bằng dần qua các năm, từ mức 41,8%/58,2% năm 2005 và 39,2%/ 60,8% vào cuối năm 2004, phản ánh xu hướng chú trọng hơn đến thu hút nguồn vốn nội tệ của Ngân hàng. Tỷ trọng vốn có kỳ hạn của các tổ chức kinh tế và dân cư chiếm 57,4% so với vốn huy động từ thị trường I, tăng so với mức 45,5% của năm 2005.



Cơ cấu huy động vốn



Vốn chủ sở hữu của Ngân hàng Ngoại thương tại thời điểm cuối năm 2006 đạt 11.127 tỷ đồng, tăng 32,2% so với năm 2005, chủ yếu từ nguồn lợi nhuận để lại. Vốn chủ sở hữu của Ngân hàng được bổ sung thêm 1.374 tỷ đồng thông qua phát hành trái phiếu tăng vốn trong tháng 12/2005, có quyền ưu tiên chuyển đổi thành cổ phiếu khi Ngân hàng Ngoại thương phát hành cổ phiếu ra công chúng. Việc tăng đáng kể vốn chủ sở hữu trong năm qua đã góp phần cải thiện tỷ lệ an toàn vốn của Ngân hàng Ngoại thương từ 9,57% năm 2005 lên 12.28% vào cuối năm 2006.

2. HOẠT ĐỘNG TÍN DỤNG

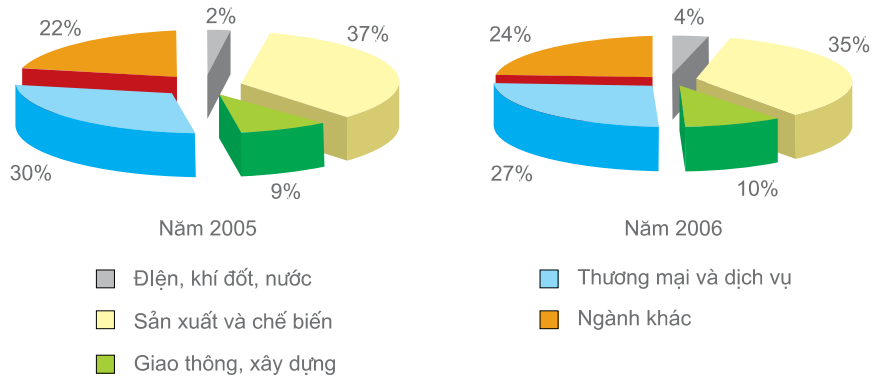
Hướng tới mục tiêu "Tăng cường công tác khách hàng, nâng cao chất lượng tín dụng và hướng tới chuẩn mực quốc tế", Ngân hàng Ngoại thương đã triển khai mô hình tín dụng mới theo tư vấn của Dự án Hỗ trợ kỹ thuật do Chính phủ Hà Lan tài trợ thông qua Ngân hàng Thế giới trong toàn hệ thống từ tháng 08/2006. Chất lượng quản lý rủi ro tín dụng được cải thiện thông qua việc tách biệt các nghiệp vụ quan hệ khách hàng, quản lý rủi ro tín dụng và quản lý nợ; đồng thời, công tác khách hàng và phát triển kinh doanh được chuyên biệt hoá với bộ phận chuyên trách quan hệ khách hàng. Sự thay đổi về tư duy quản lý, phương thức quản trị rủi ro và chiến lược cạnh tranh, phát triển khách hàng là bước chuẩn bị cần thiết cho công cuộc cổ phần hoá và tiền đề vững chắc cho sự phát triển bền vững trong tiến trình hội nhập của Ngân hàng Ngoại thương.



Tăng trưởng tín dụng có chọn lọc và các biện pháp tăng cường quản trị rủi ro tín dụng được đặc biệt chú trọng để củng cố và nâng cao chất lượng danh mục cho vay của Ngân hàng. Đến 31/12/2006, tổng dư nợ tín dụng của Ngân hàng đạt 67.743 tỷ

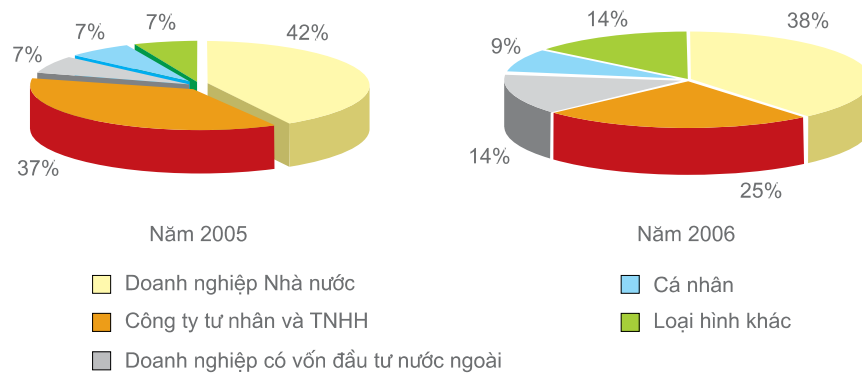
đồng, tăng 11% so với cuối năm 2005. Trong đó, dư nợ ngắn hạn tăng 9,3%; dư nợ trung dài hạn tăng 12,4%, chiếm 41,9% trong tổng dư nợ tín dụng của toàn Ngân hàng.

Cơ cấu dư nợ tín dụng theo ngành



Với chiến lược tăng trưởng tín dụng thận trọng, chất lượng tín dụng của Ngân hàng Ngoại thương tiếp tục được cải thiện với tỷ lệ nợ quá hạn tiếp tục giảm xuống 1,19% so với tổng dư nợ, thấp hơn nhiều so với tỷ lệ 1,88% của năm 2005 và tỷ lệ nợ xấu giảm xuống còn 2,66%. Nhờ chất lượng tín dụng được duy trì khá tốt cùng với việc thực hiện triệt để trích lập dự phòng theo Quyết định 493/2005/QĐ-NHNN từ năm 2005, dự phòng rủi ro tín dụng trích năm 2006 chỉ còn 168,2 tỷ đồng, giảm rất nhiều so với mức 1.338 tỷ đồng trích trong năm 2005. Việc trích lập dự phòng chung và dự phòng cụ thể cho các khoản vay của Ngân hàng được thực hiện triệt để theo lộ trình do Ngân hàng Nhà nước đề ra đối với các ngân hàng thương mại quốc doanh.

Cơ cấu dư nợ theo Đối tượng vay





3. HOẠT ĐỘNG THANH TOÁN VÀ KINH DOANH VỐN

3.1. Hoạt động thanh toán

Với thế mạnh hàng đầu trong thanh toán quốc tế và mạng lưới ngân hàng đại lý rộng khắp toàn cầu, mặc dù phải đương đầu với sức ép cạnh tranh ngày càng gia tăng từ các ngân hàng thương mại khác, Ngân hàng Ngoại thương tiếp tục duy trì vị trí số 1 vững chắc trong thanh toán xuất nhập khẩu với doanh số 22,8 tỷ USD, tăng 8,6% so với năm 2005, chiếm 27% thị phần cả nước. Đặc biệt, doanh số thanh toán hàng xuất khẩu đạt 12,7 tỷ USD, tăng 35% so với năm trước, cao hơn nhiều mức tăng kim ngạch xuất khẩu chung của cả nước là 22% và chiếm tới 32% thị phần xuất khẩu cả nước. Tuy nhiên, doanh số thanh toán hàng nhập khẩu năm 2006 chỉ ở mức 10,1 tỷ USD, giảm 8,2% so với năm 2005 và chiếm 22,8% thị phần nhập khẩu cả nước. Trong bối cảnh Việt Nam gia nhập WTO, những ưu thế và kinh nghiệm trong thanh toán quốc tế của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam sẽ tiếp tục được phát huy trong thời gian tới.

Hoạt động thanh toán liên ngân hàng đã có thay đổi đặc biệt với việc Ngân hàng Ngoại thương trở thành trung tâm xử lý giao dịch thanh toán điện tử của toàn hệ thống các ngân hàng thông qua sản phẩm chủ đạo VCB-MONEY. Kênh VCB-MONEY cung cấp tới 97% dịch vụ thanh toán điện tử của các khách hàng định chế tài chính và doanh nghiệp giao dịch qua Vietcombank. Nhờ thường xuyên nâng cao chất



lượng dịch vụ, gia tăng các tiện ích cho khách hàng như dịch vụ báo có trực tuyến, trả lương với số lượng giao dịch không hạn chế và hệ thống bảo mật xác thực OTP, cho đến hết năm 2006 đã có 120 định chế tài chính và 175 tổ chức kinh tế sử dụng dịch vụ thanh toán qua kênh VCB-MONEY với số lượng giao dịch đạt 928.000 giao dịch, trị giá 332.750 tỷ đồng và 21 tỷ USD.

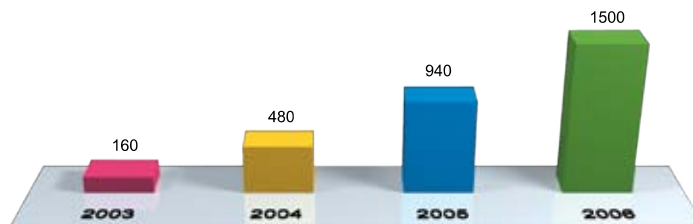
Giữ vững vị thế là ngân hàng đứng đầu trong hoạt động kinh doanh thẻ, Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam liên tục tăng trưởng về số lượng thẻ phát hành và doanh số thanh toán thẻ. Thẻ quốc tế phát hành có doanh số sử dụng thẻ tăng 36,5% so với năm 2005. Trong đó, thẻ ghi nợ quốc tế – Vietcombank MTV sau 9 tháng phát hành (từ tháng 03/2006) đã đạt 11.576 thẻ. Tổng số thẻ Connect 24 lên tới 1,5 triệu thẻ, trong đó số thẻ phát hành mới trong năm 2006 là 580.000, tăng 62% so với năm 2005. Doanh số thanh toán thẻ quốc tế năm 2006 tăng 22,8% so với năm

2005. Sự tăng trưởng vượt bậc về doanh số sử dụng dịch vụ tại ATM năm 2006 (tăng 73,3%) là kết quả trực tiếp từ việc mở rộng mạng lưới ATM (705 máy), đẩy mạnh các dịch vụ thanh toán billing với các đối tác cung cấp dịch vụ là bảo hiểm, điện lực, bưu điện, các công ty viễn thông di động.



Ngoài ra, trong năm 2006, Ngân hàng Ngoại thương đã tăng cường hợp tác và phát triển các sản phẩm dịch vụ thẻ, phát hành một số loại thẻ mới như Vietcombank MTV MasterCard, Vietcombank SG24 và phát triển dịch vụ thương mại điện tử V-CBP. Năm 2006 đánh dấu một bước tiến của Ngân hàng trong lĩnh vực liên kết với các đối tác trong và ngoài nước thông qua một loạt các chương trình hợp tác với Visa, MasterCard, American Express và Vietnam Airlines, China Union Pay (CUP).

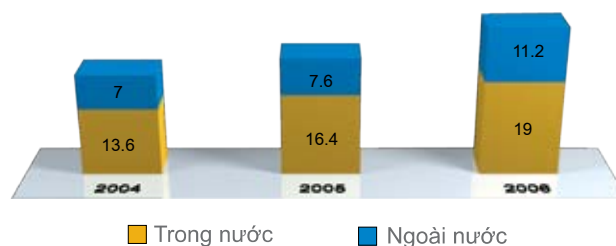
Số thẻ Connect 24 phát hành (đơn vị: nghìn thẻ)



3.2. Kinh doanh vốn

Với khả năng đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng về các giao dịch ngoại hối, Ngân hàng Ngoại thương tiếp tục là ngân hàng hàng đầu trong kinh doanh ngoại tệ. Trong năm 2006, bám sát diễn biến lãi suất trên thị trường quốc tế và trong nước, Ngân hàng Ngoại thương đã 2 lần điều chỉnh lãi suất huy động USD và phát triển các sản phẩm mới như SWAP lãi suất (IRS) với nước ngoài, sản phẩm quyền chọn ngoại tệ – VND, hợp đồng lãi suất kỳ hạn (FRA). Việc tham gia vào các hợp đồng phái sinh lãi suất với các đối tác nước ngoài và các hợp đồng phái sinh ngoại hối

Doanh số mua bán ngoại tệ trong và ngoài nước (đơn vị: tỷ USD)





đã mang lại cho Ngân hàng thêm nhiều phương thức phòng ngừa rủi ro và kịp thời đáp ứng nhu cầu ngoại tệ của khách hàng. Doanh số mua bán ngoại tệ trong nước đạt 19,0 tỷ USD, tăng 15,8% so với năm 2005. Doanh số mua bán ngoại tệ với nước ngoài năm 2006 đạt 11,2 tỷ USD, tăng 47% so với năm trước.



Ngân hàng Ngoại thương cũng rất thành công trong kinh doanh trái phiếu trên thị trường sơ cấp và thứ cấp trong năm qua. Khối lượng trái phiếu Ngân hàng Ngoại thương tham gia bảo lãnh phát hành và đấu thầu tăng trưởng vượt bậc, đạt 5.200 tỷ VND, tăng 320% so với năm 2005. Nghiệp vụ này giúp Ngân hàng đảm bảo mục đích dự trữ thanh khoản cũng như nguồn cho hoạt động kinh doanh trái phiếu thứ cấp. Đặc biệt, để đón đầu xu hướng phát triển của thị trường, Ngân hàng còn mở rộng kinh doanh thêm nhiều loại trái phiếu mới, bao gồm trái phiếu Chính phủ và trái phiếu doanh nghiệp.

4. NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG VÀ PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM

4.1. Nâng cao hiệu quả quản trị hệ thống

Với định hướng quản lý tập trung trên cơ sở áp dụng phương thức quản lý hiện đại theo thông lệ quốc tế, Ngân hàng Ngoại thương đã có những bước tiến quan trọng trong quản trị hệ thống trong năm 2006, bao gồm:

- Chương trình chuyển tiền quốc tế theo cơ chế tập trung được ứng dụng đồng bộ trong toàn ngân hàng, giúp cắt giảm chi phí hoạt động, nâng cao tính thống nhất trong quy trình nghiệp vụ và tạo thuận lợi cho công tác quản lý vốn tập trung.

- Quy trình tài trợ thương mại cũng được hoàn thiện theo hướng quản lý tập trung, nâng cao năng lực quản trị rủi ro trên cơ sở mô hình của tư vấn quốc tế. Các giao dịch trực tiếp với khách hàng được thực hiện tại tất cả các chi nhánh, còn toàn bộ quy trình xử lý giao dịch nội bộ và giao dịch quốc tế được tập trung tại một số chi nhánh chính. Nhờ đó, Ngân hàng tăng cường quản trị rủi ro trong thanh toán, đồng thời tiết kiệm chi phí thiết bị và nguồn nhân lực trong khi kênh phân phối đảm nhận chức năng giao dịch với khách hàng được phát triển mạnh hơn.

4.2. Công nghệ và Phát triển sản phẩm:

Nền tảng công nghệ thông tin của Ngân hàng Ngoại thương đóng vai trò cốt lõi trong quá trình chuyển đổi mô thức quản trị kinh doanh, phát triển sản phẩm dịch vụ ngân hàng tiên tiến và nâng cao chất lượng của các sản phẩm hiện có. Trong năm 2006, việc triển khai hệ thống chuyển tiền nội địa tạo ra bước tiến quan trọng không những đảm bảo duy trì hoạt động ổn định cho toàn hệ thống trong quá trình sắp xếp lại các chi nhánh mà còn giúp cho việc phân cấp phân quyền nhằm nâng cao khả năng quản trị hệ thống.



Các dịch vụ cung cấp cho khách hàng cũng được bổ sung thêm nhiều tiện ích mới. Những thay đổi cơ bản về cơ chế xác thực và quy trình đăng ký sử dụng dịch vụ Internet Banking đã tạo tiền đề cho việc cung cấp các dịch vụ thanh toán qua mạng Internet. Nhờ các tiện ích qua các kênh điện tử như dịch vụ vắn tin qua Mobile phone - SMS Banking, thanh toán chuyển khoản - Billing qua hệ thống ATM và mạng Internet theo cơ chế 24/24, số lượng khách hàng sử dụng các dịch vụ này đã tăng lên đáng kể. Đến hết năm 2006, trên 30.000 khách hàng sử dụng dịch vụ Internet Banking; 5.000 khách hàng sử dụng dịch vụ SMS ngay sau khi dịch vụ này được đưa vào sử dụng giữa tháng 12/2006. Trước và trong thời gian diễn ra hội nghị thượng đỉnh APEC, Ngân hàng Ngoại thương đã phối hợp với VCCI cung cấp dịch vụ thanh toán điện tử cho các đại biểu. Ngân hàng Ngoại thương được lựa chọn là ngân hàng duy nhất thực hiện các dịch vụ ngân hàng phục vụ cho sự kiện quốc tế quan trọng nhất diễn ra tại Việt nam trong năm 2006. Đợt giao lưu trực tuyến với khách hàng qua mạng Internet tổ chức vào tháng 04/2006 đã thành công tốt đẹp, mang lại nhiều thông tin hữu ích về nhu cầu và ý kiến phản hồi của khách hàng đối với các dịch vụ của Ngân hàng Ngoại thương.



5. HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI



Năm 2006 đã ghi nhiều dấu ấn quan trọng trong công tác đối ngoại của Ngân hàng Ngoại thương. Bên cạnh việc tham gia các hoạt động của Hội đồng Tư vấn doanh nghiệp ABAC với tư cách là đại diện cho cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam, Ngân hàng Ngoại thương đã cử đại diện tham gia tích cực các hoạt động bên lề hội nghị thượng đỉnh APEC như APEC CEO Summit, Hội nghị chuyên đề về sáng tạo trong khuôn khổ APEC CEO Summit và tham gia các buổi tiếp chính thức của Chủ tịch nước với các nhà lãnh đạo của Nga, Nhật Bản. Ngân hàng Ngoại thương là ngân hàng tài trợ chính cho APEC CEO Summit và đảm nhiệm các hoạt động thanh toán, dịch vụ ngân hàng tài chính cho các đại biểu tham dự sự kiện này.



Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam là thành viên tích cực của Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam, Hiệp hội Ngân hàng Châu Á (ABA) và các diễn đàn doanh nghiệp trong nước. Trong năm 2006, Tổng giám đốc Ngân hàng Ngoại thương đã được bầu làm Phó Chủ tịch Hiệp hội ngân hàng Châu Á (ABA) và đồng Chủ tịch Diễn đàn Kinh doanh Việt Nam - EU. Sự tham gia của Ngân hàng trong các sự kiện quan trọng của đất nước trong năm qua đã quảng bá rộng rãi hình ảnh của Ngân hàng Ngoại thương trong cộng đồng tài chính quốc tế.



6. TỔ CHỨC BỘ MÁY, MỞ RỘNG MẠNG LƯỚI VÀ NGUỒN NHÂN LỰC

Trên cơ sở ứng dụng các phương thức quản lý hiện đại trong khuôn khổ các khuyến nghị của tư vấn Dự án Hỗ trợ kỹ thuật về mô hình tổ chức, Ngân hàng Ngoại thương đã thực hiện cơ cấu lại và thành lập mới một số phòng ban tại Hội sở chính. Khối tín dụng được sắp xếp thành các phòng Quan hệ khách hàng, Quản lý rủi ro, Quản lý nợ. Bên cạnh đó, sự ra đời của một số phòng mới như Chính sách Tín dụng, Tài trợ Thương mại, Dịch vụ Tài khoản Khách hàng, Chính sách và Sản phẩm Ngân hàng Bán lẻ, Kế toán Tài chính Hội sở chính (tách khỏi phòng Kế toán Tài chính Trung ương) đều hướng tới thực hiện chiến lược của Ngân hàng trong các lĩnh vực như ngân hàng bán lẻ và phục vụ các khách hàng doanh nghiệp tốt hơn nữa. Mạng lưới chi nhánh cũng được cơ cấu lại với việc thành lập 31 chi nhánh từ những chi nhánh cấp 2 trước đây. Hiện tại Ngân hàng Ngoại thương có 1 sở giao dịch, 58 chi nhánh và 87 phòng giao dịch trong toàn quốc.

Đứng trước thách thức ngày càng gia tăng trong thị trường lao động, đặc biệt là sức hút từ các ngân hàng thương mại cổ phần và công ty tài chính, chứng khoán, Ngân hàng đã đặc biệt chú trọng việc duy trì và phát triển nguồn nhân lực. Ngân hàng đã cố gắng đảm bảo thu nhập và các lợi ích khác cho cán bộ, xây dựng môi trường làm việc năng động. Đến cuối năm 2006, tổng số cán bộ của ngân hàng là 7.996 người, tăng 20% so với năm 2005. Công tác đào tạo nghiệp vụ luôn được chú trọng. Các khoá học trong và ngoài nước với các nội dung đa dạng và thiết thực đã được tổ chức thường xuyên để bồi dưỡng nghiệp vụ cũng như tạo nguồn cán bộ lâu dài cho ngân hàng.

Một sự kiện quan trọng trong công tác đào tạo nguồn nhân lực là sự ra đời của Trung tâm Đào tạo, được khai trương và chính thức đi vào hoạt động từ tháng 07/2006. Trung tâm đã tổ chức thành công các khoá học về các nội dung phổ biến kiến thức pháp luật mới, đào tạo nhân viên mới... và trong thời gian tới sẽ thường xuyên tiến hành các khoá đào tạo cho cán bộ của ngân hàng.



Công ty Chứng khoán

Năm 2006 là năm tăng trưởng đặc biệt vượt bậc của thị trường chứng khoán tại Việt nam, tạo nên sự phát triển mạnh mẽ về số lượng cũng như quy mô hoạt động của các công ty chứng khoán. Hoạt động sôi động ngay từ đầu năm trong môi trường thuận lợi, Công ty Chứng khoán Ngân hàng Ngoại thương (VCBS) đã vượt xa hầu hết các chỉ tiêu kinh doanh và đạt được mức lợi nhuận cao nhất từ trước tới nay.



Năm 2006, doanh thu của VCBS đạt 234 tỷ đồng, tăng hơn 2 lần so với năm 2005 và lợi nhuận sau thuế tăng 1,7 lần, đạt 108,8 tỷ đồng. Tổng số tài khoản giao dịch chứng khoán mới mở trong năm 2006 đạt trên 17.000 tài khoản, tăng hơn 8 lần so với năm 2005 và cao gấp gần 6 lần so với chỉ tiêu kế hoạch. Phí môi giới thu được tăng mạnh với doanh số lên đến 28,7 tỷ đồng so với mức kế hoạch là 7,4 tỷ. Công ty cũng thực hiện thành công nhiều hợp đồng tư vấn niêm yết - đăng ký giao dịch. Doanh thu hoạt động tự doanh chứng khoán đạt 87,6 tỷ, tăng 251%. Tổng doanh thu bảo lãnh phát hành trái phiếu Chính phủ và trái phiếu chính quyền địa phương đạt 10,2 tỷ, tăng gấp 2 lần so với kế hoạch. Bên cạnh việc phát triển rất mạnh hoạt động kinh doanh, VCBS cũng tăng cường quản lý rủi ro với việc thành lập Phòng Quản trị Rủi ro để thực hiện hàng ngày việc giám sát tuân thủ và quản trị rủi ro đối với các hoạt động nghiệp vụ của Công ty.

Công ty Cho thuê Tài chính

Hoạt động của Công ty Cho thuê tài chính Ngân hàng Ngoại thương phát triển khá tốt trong năm 2006. Dư nợ cho thuê tài chính đạt 1.100 tỷ đồng, tăng 24,3% so với cuối năm 2005. Tỷ lệ nợ xấu (từ nhóm 3 đến nhóm 5) giảm còn 2,4% tổng dư nợ của Công ty. Nhằm đa dạng hoá nguồn vốn đầu vào và tiến tới từng bước nâng dần tỷ trọng tự cân đối nguồn vốn, trong năm 2006 Công ty bắt



đầu triển khai nghiệp vụ nhận tiền gửi có kỳ hạn của các tổ chức trong nước. Kết thúc năm 2006, lợi nhuận trước thuế của Công ty đạt 18 tỷ đồng, tăng 12,8% so với năm 2005.

Công ty VINAFCO

Trong năm 2006, Vinafico đã tăng cường việc tiếp cận khách hàng nhằm mở rộng mạng lưới khách hàng. Tổng tài sản của Công ty đạt 380 triệu HKD, tăng 1,4% so với năm trước. Số dư tiền gửi tại các ngân hàng là 337,7 triệu HKD. Các nghiệp vụ thanh toán xuất nhập khẩu và chuyển tiền trong năm 2006 đạt tốc độ tăng trưởng khá, trung bình khoảng 10%, với doanh thu phí tăng 51% so với năm trước. Lợi nhuận trước thuế đạt 3,36 triệu HKD, Lợi nhuận sau thuế đạt 2,6 triệu HKD, tăng 46% so với năm 2005.

Công ty Quản lý nợ và Khai thác tài sản

Trong năm 2006, thị trường bất động sản vẫn tiếp tục trì trệ, gây nhiều khó khăn cho Công ty trong việc thực hiện xử lý tài sản đảm bảo thu hồi nợ. Tuy nhiên Công ty đã tích cực đẩy mạnh tốc độ xử lý các tài sản đã được uỷ thác nhằm hoàn thành ở mức cao nhất chức năng nhiệm vụ và sẵn sàng cho việc chuyển đổi mô hình tổ chức và hoạt động.

Công ty đã xử lý dứt điểm được 10 trong số 11 tài sản tồn tại ở thời điểm đầu năm 2006 với tổng số tiền thu được đạt 140,5 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế của Công ty đạt 2,7 tỷ đồng; lợi nhuận sau thuế đạt gần 2 tỷ, tăng 24,8%. Như vậy, Công ty cơ bản đã hoàn thành nhiệm vụ xử lý tài sản bảo đảm, góp phần thực hiện thành công Đề án xử lý nợ tồn đọng của Ngân hàng Ngoại thương.